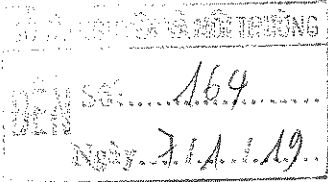


ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /GP-UBND

Tuyên Quang, ngày 05 tháng 01 năm 2019



GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 76/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải của nguồn nước sông, hồ;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Công ty cổ phần kim loại màu Tuyên Quang ngày 25/9/2018 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 466/TTr-STNMT ngày 29/12/2018 về việc cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước cho mỏ thiếc Bắc Lũng của Công ty cổ phần kim loại màu Tuyên Quang tại xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần kim loại màu Tuyên Quang (địa chỉ: số 178, đường Bình Thuận, phường Tân Quang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang) được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: sông Phó Đáy tại xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

2. Vị trí nơi xả nước thải: xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Tọa độ vị trí xả (theo hệ tọa độ VN 2000 kinh tuyến trực 106^0 múi chiều 3^0):

$$X = 2389.688; \quad Y = 434.870$$

3. Phương thức xả nước thải: Tự chảy.

4. Chế độ xả nước thải: 24 giờ/ngày; 200 ngày/năm.

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: $197,0 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$; tương đương $8,21 \text{ m}^3/\text{giờ}$.

6. Chất lượng nước thải: Giới hạn thông số, nồng độ chất ô nhiễm trong nước thải không vượt quá Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2011/BTNMT (cột B hệ số $K_q=0,9$; hệ số $K_f=1,1$).

7. Thời hạn của giấy phép: Đến ngày 30/12/2021 (theo thời hạn Giấy phép khai thác khoáng sản số 866/GP-BTNMT ngày 05/6/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần kim loại màu Tuyên Quang:

1. Thực hiện xả nước thải theo đúng Báo cáo đã được phê duyệt. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

2. Thực hiện quan trắc chất lượng nước thải sau xử lý và chất lượng nguồn nước tiếp nhận như trong hồ sơ đã lập trình thẩm định. Kết quả quan trắc phải đặc trưng cho chất lượng nước thải và chất lượng nước nguồn tiếp nhận (thời điểm lấy mẫu phải đúng thời điểm xả nước thải, phương pháp lấy mẫu và phân tích phải đúng theo tiêu chuẩn quy định và do đơn vị có chức năng theo quy định thực hiện).

3. Định kỳ thực hiện việc nạo vét các cống, rãnh thu gom nước thải, các hồ lắng nước thải đảm bảo hiệu quả của hệ thống xử lý nước thải; đảm bảo chất lượng nước thải đạt tiêu chuẩn cho phép trước khi xả ra môi trường.

4. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên môi trường về vấn đề có liên quan tới xả nước thải vào nguồn nước. Báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới môi trường nguồn nước do hoạt động xả nước thải gây ra.

5. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân hiện đang khai thác, xả nước thải vào nguồn nước trong khu vực.

6. Thực hiện quan trắc và lập sổ ghi chép hàng ngày theo dõi lưu lượng nước thải. Hàng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo cáo gửi Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường về tình hình xả nước thải vào nguồn nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và chất lượng nguồn nước tiếp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều này.

7. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Luật Tài nguyên nước.

Điều 3. Công ty cổ phần kim loại màu Tuyên Quang được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực Giấy phép xả thải vào nguồn nước số 19/GP-UBND ngày 05/6/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã cấp cho Công ty cổ phần kim loại màu Tuyên Quang. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần kim loại màu Tuyên Quang còn tiếp tục xả nước thải với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục xin gia hạn giấy phép theo quy định.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương, Giám đốc Công ty cổ phần kim loại màu Tuyên Quang, thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước; | (Báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh phụ trách TNMT;
- Phó CVP Nguyễn Thanh;
- Các sở: NN-PTNT, CT, LĐTĐXH;
- Phòng PC 49 – Công an tỉnh;
- Chuyên viên KS;
- Lưu VT, (Đ 20).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Quang